ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3221 /UBND-KTCN	*Lạng Sơn, ngày 11 tháng 11 năm 2026*
V/v triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh Quy hoạch lâm nghiệp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	

Kính gửi:
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Các chủ rừng là tổ chức trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Quyết định số 2018/QĐ-TTg ngày 21/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch lâm nghiệp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Công văn số 12766/BNNMT-LNKL ngày 05/11/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc triển khai thực hiện điều chỉnh Quy hoạch lâm nghiệp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Để tổ chức triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu quả các nội dung điều chỉnh Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia trên địa bàn tỉnh, bảo đảm phù hợp với quy hoạch tỉnh, quy hoạch sử dụng đất và tình hình thực tiễn quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các chủ rừng là tổ chức tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, các chủ rừng và cơ quan, đơn vị có liên quan:

Tổ chức phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn triển khai thực hiện các nội dung điều chỉnh Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia theo Quyết định số 2018/QĐ-TTg; tổ chức tiếp nhận, quản lý, khai thác và sử dụng sơ đồ quy hoạch do Bộ Nông nghiệp và Môi trường bàn giao; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương khai thác, sử dụng thông tin quy hoạch phục vụ công tác quản lý nhà nước về lâm nghiệp theo quy định.

Tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện điều chỉnh Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia trên địa bàn tỉnh.

Tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lâm nghiệp theo quy định của pháp luật; quản lý chặt chẽ diện tích đất rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất theo quy định; hướng dẫn, thẩm định và tham mưu cấp có thẩm quyền thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh đảm bảo quy định.

Rà soát, đối chiếu các chỉ tiêu, định hướng điều chỉnh Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn với Quy hoạch tỉnh, các quy hoạch, kế hoạch có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; xác định các nội

dung cần cập nhật, điều chỉnh hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ giữa các quy hoạch.

Rà soát, đánh giá sự phù hợp của các chương trình, đề án, dự án có liên quan đang triển khai trên địa bàn với các định hướng phát triển lâm nghiệp theo điều chỉnh Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia được phê duyệt, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Tổ chức đối chiếu sơ đồ điều chỉnh Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia với hồ sơ địa chính và hiện trạng rừng trên địa bàn tỉnh; thực hiện phân vùng, xây dựng bản đồ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất; phân định ranh giới các loại rừng theo chủ quản lý trên bản đồ và ngoài thực địa; rà soát, đề xuất xác lập các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ theo thẩm quyền, bảo đảm phù hợp với điều chỉnh Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia và quy định pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc UBND các xã, phường và các chủ rừng tiếp tục thực hiện quản lý, bảo vệ đối với diện tích rừng điều chỉnh ra ngoài Quy hoạch lâm nghiệp hoặc điều chỉnh từ loại rừng này sang loại rừng khác theo quy định đối với loại rừng tương ứng trước khi điều chỉnh cho đến khi cấp có thẩm quyền quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng hoặc chuyển loại rừng theo quy định.

Rà soát, xác định và tổng hợp các trường hợp chồng lấn, tranh chấp, lấn chiếm diện tích rừng, đất lâm nghiệp; tham mưu giải quyết theo thẩm quyền hoặc tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đối với các trường hợp vượt thẩm quyền.

Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức công bố diện tích rừng hằng năm theo thẩm quyền và quy định hiện hành; sử dụng số liệu được rà soát, xác nhận theo quy định làm cơ sở đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch, xác định diện tích rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất và diện tích rừng ngoài quy hoạch lâm nghiệp để quản lý; rà soát, cập nhật, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu rừng, đất lâm nghiệp và hồ sơ theo dõi diễn biến rừng; tăng cường ứng dụng công nghệ viễn thám, hệ thống thông tin địa lý (GIS), công nghệ số và các công cụ giám sát phù hợp để nâng cao chất lượng quản lý, theo dõi, giám sát rừng.

Rà soát diện tích rừng và đất lâm nghiệp đang tạm giao UBND cấp xã trực tiếp quản lý; xác định cụ thể diện tích, nguồn gốc, hiện trạng, đối tượng dự kiến được giao và tiến độ thực hiện theo từng xã, phường. Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch tổng thể giao rừng gắn với giao đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp; hướng dẫn, đôn đốc UBND các xã, phường tổ chức thực hiện, bảo đảm đến năm 2030 hoàn thành việc giao rừng gắn với giao đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho tổ chức, cá nhân, hộ gia đình và cộng đồng dân cư theo quy định đối với diện tích rừng, đất lâm nghiệp đang tạm giao Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý.

Triển khai thực hiện dự án Đo đạc lập lại bản đồ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính đối với khu vực đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn khi được cơ quan thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và

các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách, khả năng cân đối ngân sách và quy định hiện hành; nghiên cứu, tham mưu các giải pháp huy động, lồng ghép nguồn lực hợp pháp để thực hiện các nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

3. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, đối chiếu các nội dung có liên quan giữa điều chỉnh Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia với Quy hoạch tỉnh, Quy hoạch đô thị và nông thôn, và các quy hoạch khác thuộc lĩnh vực quản lý; kịp thời trao đổi, đề xuất xử lý các nội dung chưa thống nhất theo thẩm quyền và quy định pháp luật. Trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh các quy hoạch đô thị và nông thôn, tổ chức rà soát, cập nhật, bảo đảm sự phù hợp, thống nhất với các chỉ tiêu, định hướng của điều chỉnh Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; trường hợp có nội dung chưa thống nhất, kịp thời phối hợp với cơ quan có liên quan nghiên cứu, đề xuất phương án xử lý theo quy định, bảo đảm tính đồng bộ giữa các quy hoạch.

4. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã tham mưu, đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ công tác quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng rừng; bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học và phát triển kinh tế lâm nghiệp. Hướng dẫn, hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng công nghệ viễn thám, GIS, nền tảng số và các giải pháp công nghệ phù hợp trong quản lý, giám sát tài nguyên rừng, chế biến và thương mại lâm sản.

5. Các Sở, ban, ngành tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND các xã, phường triển khai các nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý; rà soát, bảo đảm sự thống nhất giữa các chương trình, kế hoạch, dự án có liên quan với định hướng điều chỉnh Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia. Trong quá trình tham mưu, đề xuất các chương trình, dự án, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội có liên quan đến rừng, đất lâm nghiệp, phải thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật về lâm nghiệp, đất đai, đầu tư, môi trường và các quy định pháp luật có liên quan; bảo đảm quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững.

Đối với các nhiệm vụ liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp hoặc có liên quan đến địa giới hành chính, đất đai, quốc phòng, an ninh, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường và các cơ quan liên quan để rà soát, thống nhất về dữ liệu, phương án và trách nhiệm tổ chức thực hiện; trường hợp có nội dung vượt thẩm quyền, kịp thời tổng hợp hồ sơ, đề xuất phương án xử lý, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

6. UBND các xã, phường

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện các nội dung điều

chỉnh Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia có liên quan trên địa bàn quản lý. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về lâm nghiệp trên địa bàn, quản lý chặt chẽ diện tích đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất, diện tích rừng tự nhiên hiện có trên địa bàn. Tổ chức quản lý diện tích rừng theo đúng quy định, phù hợp với quy hoạch được phê duyệt. Đối với diện tích rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất điều chỉnh ra ngoài quy hoạch lâm nghiệp hoặc điều chỉnh quy hoạch từ loại rừng này sang loại rừng khác thực hiện quản lý và tuyên truyền tới các chủ rừng tiếp tục quản lý, bảo vệ diện tích rừng nêu trên theo quy định pháp luật về lâm nghiệp đối với loại rừng tương ứng trước khi điều chỉnh, cho đến khi cấp có thẩm quyền quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng hoặc chuyển loại rừng theo quy định.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan tổ chức đối chiếu sơ đồ quy hoạch với hồ sơ địa chính, hiện trạng rừng; tham gia phân định, xác định ranh giới các loại rừng theo chủ quản lý trên bản đồ và ngoài thực địa; rà soát, đề xuất xác lập các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ theo thẩm quyền và quy định pháp luật; rà soát, phát hiện các trường hợp chồng lấn, tranh chấp, lấn chiếm rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn, kịp thời phối hợp với cơ quan có thẩm quyền để giải quyết theo quy định.

Thực hiện công bố diện tích rừng hằng năm theo thẩm quyền và quy định hiện hành. Xác định cụ thể diện tích, vị trí, hiện trạng, nguồn gốc, tình trạng pháp lý và đối tượng dự kiến được giao đối với từng khu vực rừng, đất lâm nghiệp đang tạm giao UBND cấp xã trực tiếp quản lý; xây dựng lộ trình, tiến độ thực hiện theo từng năm, bảo đảm mục tiêu đến năm 2030 hoàn thành việc giao rừng gắn với giao đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho tổ chức, cá nhân, hộ gia đình và cộng đồng dân cư đối với diện tích rừng, đất lâm nghiệp đang tạm giao UBND cấp xã trực tiếp quản lý theo quy định.

Căn cứ điều chỉnh Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia được phê duyệt và tình hình thực tế của địa phương, tổ chức rà soát, đề xuất xây dựng, điều chỉnh các quy hoạch, kế hoạch thuộc thẩm quyền; rà soát, cập nhật các chương trình, đề án, dự án có liên quan đang triển khai trên địa bàn, bảo đảm phù hợp, thống nhất với các định hướng phát triển lâm nghiệp và quy định pháp luật. Trường hợp phát hiện nội dung chưa thống nhất hoặc có vướng mắc, chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan rà soát, đề xuất phương án xử lý theo quy định trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

Rà soát nhu cầu, khả năng phát triển lâm nghiệp của địa phương; đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng rừng, phát triển rừng sản xuất, trồng rừng gỗ lớn, phát triển lâm sản ngoài gỗ và các mô hình sinh kế phù hợp gắn với bảo vệ, phát triển rừng bền vững, góp phần nâng cao thu nhập, tạo việc làm và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế tại địa phương.

Chủ động bố trí, lồng ghép nguồn lực theo phân cấp và khả năng cân đối ngân sách địa phương; huy động các nguồn lực tài chính hợp pháp khác để triển khai các nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo quy định.

7. Các chủ rừng là tổ chức trên địa bàn tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và diện tích rừng, đất lâm nghiệp được giao quản lý, tổ chức rà soát hồ sơ quản lý rừng, hiện trạng rừng, đất lâm nghiệp và phương án quản lý rừng bền vững; phối hợp cung cấp thông tin, số liệu, bản đồ và các tài liệu có liên quan phục vụ việc rà soát, đối chiếu, cập nhật dữ liệu quy hoạch lâm nghiệp.

Chủ động thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ, phát triển rừng; nâng cao chất lượng rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng; bảo tồn đa dạng sinh học và sử dụng rừng theo đúng quy định; tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong lĩnh vực lâm nghiệp. Kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện.

8. Tổ chức thực hiện

Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các chủ rừng là tổ chức căn cứ nhiệm vụ được giao tại văn bản này, chủ động triển khai thực hiện, báo cáo kết quả triển khai thực hiện khi được yêu cầu; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất, không chồng chéo, không làm phát sinh thủ tục hành chính ngoài quy định. Việc lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh các quy hoạch, chương trình, kế hoạch, dự án có liên quan đến diện tích đất lâm nghiệp phải bảo đảm phù hợp, thống nhất với điều chỉnh Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia và các quy hoạch có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm chủ động rà soát, đối chiếu ngay từ giai đoạn lập quy hoạch, không để phát sinh tình trạng chồng lấn, mâu thuẫn giữa các quy hoạch; trường hợp có nội dung chưa thống nhất, phải phối hợp với cơ quan có thẩm quyền để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện điều chỉnh Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia trên địa bàn tỉnh; theo dõi tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất giải pháp xử lý, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo. Tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường về kết quả thực hiện định kỳ hằng năm (trước ngày 15/12), giữa kỳ, 5 năm và đột xuất theo yêu cầu./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN (HĐN).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Trần Thanh Nhàn